

Số: *14* /BC-HĐND

Quảng Trị, ngày 14 tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO

**Thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội trình kỳ họp thứ 3,
HĐND tỉnh khóa VIII, nhiệm kỳ 2021-2026**

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Luật định và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh; trên cơ sở nghiên cứu Báo cáo số 117/BC-UBND của UBND tỉnh ngày 8/7/2021 về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ chủ yếu 6 tháng cuối năm 2021; Báo cáo số 120/BC-UBND ngày 8/7/2021 Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020; Phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch 5 năm 2021-2025; Tờ trình số 111/Ttr-UBND tỉnh về “Quy định mức thu tối đa các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập, mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học từ năm 2021-2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị và kết quả làm việc, khảo sát tại các đơn vị, địa phương, ý kiến của các thành viên Ban, Ban Văn hóa - Xã hội báo cáo thẩm tra trình kỳ họp 3, HĐND tỉnh khóa VIII như sau:

I. Về Báo cáo kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ chủ yếu 6 tháng cuối năm 2021 (lĩnh vực văn hóa - xã hội)

1. Kết quả đạt được

Sáu tháng đầu năm 2021, tỉnh ta triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong điều kiện hết sức khó khăn, vừa phải khắc phục hậu quả nặng nề của thiên tai năm 2020, vừa thực hiện phòng, chống dịch bệnh, nhưng được sự quan tâm giúp đỡ của Trung ương, sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự đồng lòng, đồng sức của cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh nên đã vượt qua khó khăn, thách thức tiếp tục thực hiện mục tiêu kép, vừa phòng chống dịch bệnh, vừa đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh và đạt được nhiều kết quả tích cực. Ban Văn hóa - Xã hội cơ bản nhất trí với báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời nhấn mạnh thêm một số nội dung trên lĩnh vực văn hóa - xã hội như sau:.

- Lĩnh vực y tế: Tích cực, chủ động triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh, nhất là dịch Covid-19. Mặc dù trong 6 tháng đầu năm trên địa bàn tỉnh ta có ghi nhận 6 ca Covid 19, trong đó có 3 ca ngoài cộng đồng, song nhờ thực hiện chủ động, linh hoạt, phối hợp đồng bộ các lực lượng để kiểm soát, phòng chống chặt chẽ dịch bệnh, thực hiện truy vết kịp thời, kiên quyết khoanh vùng, dập dịch nên không để dịch bùng phát, đến nay, sau 2 tháng không có ca nhiễm mới trong cộng đồng. Đồng thời duy trì tốt các hoạt động khám, chữa bệnh cho người dân trên địa bàn.

- Lĩnh vực giáo dục: Ngành giáo dục đã tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp để duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo đại trà và mũi nhọn, hoàn thành kế hoạch năm học, kỳ thi THPT 2020-2021 và đạt nhiều giải học sinh giỏi văn hoá cấp quốc gia trong điều kiện dịch bệnh diễn biến phức tạp. Mạng lưới trường lớp được quy hoạch, sắp xếp lại cơ bản hợp lý với từng địa phương. Hoạt động xã hội hóa giáo dục tiếp tục được đẩy mạnh, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học ở các trường học tiếp tục được quan tâm đầu tư, nâng cấp.

- Lĩnh vực văn hóa, thể thao, thông tin: Tỉnh đã tổ chức các hoạt động phù hợp để thực hiện tốt công tác tuyên truyền chào mừng Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, và các sự kiện quan trọng khác của quê hương, đất nước. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, công tác quản lý di tích, bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa và các hoạt động trong khuôn khổ Đại hội thể dục thể thao tỉnh Quảng Trị lần thứ VIII đã được đông đảo quần chúng nhân dân tham gia. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp được thực hiện tích cực¹. Mặc dầu do dịch bệnh nên nhiều hoạt động văn hóa, du lịch phải tạm hoãn, chưa diễn ra như kế hoạch, tuy nhiên Ban ghi nhận sự nỗ lực của UBND tỉnh trong việc đã chủ động thực hiện nhiều giải pháp sáng tạo trong những tháng đầu năm 2021 để kích cầu du lịch, tổ chức các hội thảo chuyên đề, các hoạt động để gắn phát triển văn hóa gắn với phát triển du lịch, thúc đẩy kết nối du lịch sinh thái với văn hóa, từng bước tạo ra những tín hiệu tích cực trong việc nâng cao nhận thức cho các cấp, các ngành, người dân, doanh nghiệp về phát triển kinh tế gắn với phát triển du lịch².

- Công tác an sinh xã hội tiếp tục được đảm bảo, nhất là việc thực hiện các chế độ chính sách đối với người có công cách mạng và các đối tượng bảo trợ xã hội. Các cấp các ngành có sự quan tâm hỗ trợ kịp thời đối với các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn do thiên tai bão lũ, duy trì được công tác tạo việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh.³

2. Tồn tại hạn chế:

Qua theo dõi lĩnh vực văn hóa - xã hội, Ban Văn hóa - Xã hội nhận thấy còn một số khó khăn, tồn tại, hạn chế như sau:

- Vấn đề biên chế ngành giáo dục còn nhiều khó khăn, vướng mắc: Cơ cấu vị trí việc làm một số Phòng giáo dục - đào tạo cấp huyện chưa hợp lý so với nhiệm vụ được giao. Việc phân bổ biên chế sự nghiệp ngành giáo dục còn bất cập, bố trí biên chế thiếu so với định mức và kế hoạch tiếp tục diễn ra đã ảnh hưởng đến công tác dạy và học của ngành giáo dục, nhất là các trường ở khu

¹ Hệ thống thư điện tử công vụ, hệ thống một cửa điện tử được triển khai tại 100% các cơ quan nhà nước, tỷ lệ văn bản gửi trên mạng trên 95% (trừ văn bản mật, tuyệt mật). Tính đến ngày 27/5/2021, cổng giao tiếp DVCTT tỉnh đã cung cấp được 29 DVCTT mức độ 1, 684 DVCTT mức độ 2, 87 DVCTT mức độ 3 và 1,192 DVCTT mức độ 4

² Tổng lượng khách du lịch đến Quảng Trị ước đạt 573.860 lượt khách (tăng 12,5% so với cùng kỳ năm 2020), Tổng doanh thu du lịch xã hội ước đạt 608 tỷ đồng (tăng 14,8% so với cùng kỳ năm 2020), trong đó doanh thu lưu trú của các doanh nghiệp du lịch chuyên ngành ước đạt 151 tỷ đồng (tăng 14,4% so với cùng kỳ năm 2020)

³ Đến ngày 30/6/2021 toàn tỉnh có 5.727 lao động được tạo việc làm mới, đạt 52,06% kế hoạch năm 2021.

vực miền núi (*Huyện Đakrông định mức là 1250 biên chế, được giao biên chế 1197 (thiếu 53 so với định mức), biên chế hiện có 1117 (thiếu 80 so với biên chế được giao)*)).

- Công tác sáp nhập các đơn vị trường học đã thực hiện đảm bảo kế hoạch đề ra, tuy nhiên thực tiễn tổ chức hoạt động của các cơ sở giáo dục gặp nhiều khó khăn trong công tác quản lý, kinh phí hoạt động, chỉ đạo chuyên môn nhất là tại các điểm lẻ, khu vực miền núi có nhiều điểm trường, khoảng cách các điểm khá xa nên việc triển khai dạy các môn tiếng Anh, Tin học theo chương trình giáo dục phổ thông mới còn nhiều khó khăn.

- Việc xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia khó đạt chỉ tiêu đề ra, hiện nay chỉ đạt 52,4%/77% kế hoạch, cần xem xét đánh giá toàn diện các yếu tố tác động để đề xuất kế hoạch, lộ trình tổ chức thực hiện phù hợp. Hạ tầng công nghệ thông tin tại nhiều trường học (đặc biệt ở vùng núi, vùng sâu, vùng xa) còn thiếu nên chưa tổ chức được việc học trực tuyến trong thời điểm có dịch bệnh xảy ra trên địa bàn; việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày chưa được triển khai đồng bộ, tỷ lệ học sinh tiểu học học bán trú còn thấp, đạt tỷ lệ 23%.

- Đội ngũ bác sỹ tại các bệnh viện chưa đồng đều, cán bộ có trình độ chuyên môn cao tập trung chủ yếu ở tuyến tỉnh. Chất lượng khám chữa bệnh tại tuyến huyện và cơ sở còn một số khó khăn, hạn chế nhưng chưa được khắc phục, cơ sở phòng dịch tại tuyến đầu của Bệnh viện chuyên khoa lao và bệnh phổi còn thiếu, chưa đáp ứng với yêu cầu cách ly, điều trị đối với bệnh nhân trong điều kiện dịch bệnh đang tiếp tục diễn biến phức tạp.

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên nhiều hoạt động văn hóa, du lịch, thể dục, thể thao phải tạm hoãn hoặc điều chỉnh quy mô trước thời điểm sắp diễn ra nên ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả hoạt động và kế hoạch đề ra. Kinh doanh du lịch bị ảnh hưởng nặng nề. Nhiều đơn vị sự nghiệp thuộc lĩnh vực văn hóa gặp nhiều khó khăn về nguồn thu, dẫn đến chậm trả lương cho người lao động hưởng lương từ nguồn tự chủ. Công tác xuất khẩu lao động gặp nhiều khó khăn, công tác đào tạo nghề chưa theo kịp với nhu cầu của thị trường lao động, chưa gắn với doanh nghiệp, chất lượng đào tạo một số ngành nghề còn thấp.

- Việc ngầm hóa cấp thông tin và chỉnh trang cấp thông tin còn chậm và chưa đảm bảo theo yêu cầu làm ảnh hưởng đến mỹ quan ở các đô thị trên địa bàn tỉnh.

3. Kiến nghị đề xuất:

Ban Văn hóa - Xã hội đề nghị UBND tỉnh tập trung chỉ đạo một số nội dung sau trên lĩnh vực văn hóa - xã hội 6 tháng cuối năm 2021 như sau:

- Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung rà soát, chỉ đạo việc xây dựng các Tờ trình, dự thảo Nghị quyết trên lĩnh vực văn hóa - xã hội đã được thông qua tại Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 18/6/2021 của HĐND tỉnh về kế hoạch tổ chức các kỳ họp của HĐND tỉnh năm 2021 đảm bảo đúng yêu cầu, kế hoạch đề ra.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác y tế dự phòng; Chủ động xây dựng các phương án, kịch bản ứng phó với mọi tình huống trong công tác phòng chống dịch Covid-19, tuyệt không được chủ quan, lơ là, mất cảnh giác. Tăng

cường hoạt động kiểm dịch y tế nhằm chủ động phát hiện và ngăn ngừa hạn chế đến mức thấp nhất dịch bệnh xâm nhập vào địa bàn tỉnh. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế, nhất là tuyến huyện và cơ sở. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, nhân lực, kinh phí tại các cơ sở tuyến đầu phòng dịch. Khuyến khích xã hội hóa trong lĩnh vực y tế để làm tốt hơn nữa công tác chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân.

- Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ cho người lao động, người sử dụng lao động và các đối tượng khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Chú trọng công tác giáo dục tuyên truyền pháp luật, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, phòng chống bạo lực học đường, tai nạn đuối nước. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông mới; Có giải pháp khắc phục dứt điểm tình trạng thừa, thiếu giáo viên ở các cấp học, bậc học. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất đối với trường học, nhất là đối với các địa bàn có điều kiện kinh tế-xã hội còn khó khăn, gắn với việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Đẩy mạnh hoạt động liên kết giữa các cơ sở đào tạo nghề của tỉnh với doanh nghiệp; đào tạo nghề gắn với thị trường lao động, góp phần tăng tỷ lệ lao động qua đào tạo, và được cấp chứng chỉ, đáp ứng nhu cầu thị trường lao động đối với các lĩnh vực, ngành nghề mà tỉnh đang định hướng phát triển. Tiếp tục rà soát, kịp thời chỉ đạo giải quyết tốt các chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng, các đối tượng xã hội. Khẩn trương xây dựng các Đề án Xã hội hóa đầu tư hệ thống điện chiếu sáng tại các Nghĩa trang liệt sĩ Quốc gia và di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt, Đề án xã hội hóa xây dựng, tu sửa nhà ở cho các đối tượng chính sách, hộ nghèo, hộ khó khăn về nhà ở, nhà công vụ cho giáo viên ở vùng núi theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

II. Về Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020; Phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch 5 năm 2021-2025

1. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh 5 năm 2016-2020 (lĩnh vực văn hóa – xã hội)

Lĩnh vực văn hóa - xã hội 5 năm 2016-2020 có nhiều chuyển biến tích cực. Sự nghiệp giáo dục - đào tạo tiếp tục phát triển theo hướng đổi mới gắn với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, mạng lưới trường lớp được quy hoạch, sắp xếp lại phù hợp. Duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học; trung học cơ sở và xóa mù chữ, tỉnh Quảng Trị đạt mức độ 1 về phổ cập giáo dục trung học. Chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân được nâng lên, trang thiết bị y tế được đầu tư, nhiều kỹ thuật mới, hiện đại về khám, chữa bệnh được triển khai ứng dụng. Ngành Y tế tỉnh đã thể hiện tốt vai trò nòng cốt, chủ động trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế vượt kế hoạch đề ra và đạt tỷ lệ 95,5% (mục tiêu của Nghị quyết là: 90%). Tỷ lệ hộ nghèo giảm dần qua từng năm, bình quân hàng năm giảm 1,68 % (mục tiêu Nghị quyết là 1,5 - 2%); tỷ lệ thất nghiệp giảm, đời sống của Nhân dân được cải thiện rõ rệt. Lao động việc làm, tạo việc làm mới

cho lao động trong toàn tỉnh vượt kế hoạch đề ra, bình quân hàng năm đào tạo được 58,815 lao động (mục tiêu Nghị quyết là: 47.500 lao động). Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được đẩy mạnh. Từng bước xây dựng và phát triển các sản phẩm du lịch. Hạ tầng bưu chính, viễn thông, phát thanh, truyền hình và công nghệ thông tin được quan tâm đầu tư, cơ bản đáp ứng nhu cầu phát triển. Số thuê bao internet băng thông rộng ngày càng phát triển, tỷ lệ người dân sử dụng đạt 16 thuê bao/100 dân và vượt kế hoạch đề ra là 13 thuê bao/100 dân. Hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành của chính quyền các cấp và hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp, các doanh nghiệp được triển khai tích cực và mang lại hiệu quả cao, đến nay 100% cơ quan hành chính nhà nước sử dụng CNTT, chuyển, nhận văn bản qua mạng.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Ban VHXH thấy rằng trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch phát triển KTXH vẫn còn một số chỉ tiêu chưa đạt theo kế hoạch như: Phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS, THPT còn thấp, chỉ đạt 5%, trong khi mục tiêu đề ra là 15%. Tuổi thọ trung bình của tỉnh ta còn thấp, chỉ đạt 68,5 tuổi (trong khi mục tiêu Nghị quyết là 73 tuổi). Nhìn chung, nguồn lực đầu tư cho lĩnh vực văn hóa còn hạn chế, nhất là việc đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các thiết chế văn hóa cơ sở. Việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương, các di tích lịch sử văn hóa chưa được quan tâm đúng mức. Chất lượng khám, chữa bệnh của một số Trung tâm y tế cấp huyện, trạm y tế xã còn hạn chế, thiếu đội ngũ y, bác sỹ giỏi và trang thiết bị hiện đại phục vụ cho hoạt động khám và điều trị cho bệnh nhân. Tình trạng thiếu biên chế giáo viên cục bộ ở các cấp học, nhất là giáo viên đứng lớp còn diễn ra trong nhiều năm nhưng chưa có giải pháp khắc phục.

2. Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 (lĩnh vực văn hóa – xã hội)

Đối với lĩnh vực văn hóa – xã hội, Ban đồng tình việc lựa chọn một số dự án trọng điểm về văn hóa, xác định phát triển nhanh hạ tầng công nghệ thông tin, phát triển kinh tế số, đô thị thông minh và việc lựa chọn du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn, nằm trong nhóm các ngành, lĩnh vực đột phá của tỉnh trong kế hoạch kinh tế xã hội 5 năm.

Ban nhấn mạnh thêm một số nội dung trọng tâm cần tập trung giải pháp để thực hiện trên lĩnh vực văn hóa – xã hội như sau:

- Về giáo dục – đào tạo: Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục – đào tạo. Thực hiện tích cực việc xóa phòng học tạm, mượn, nhà vệ sinh trong các trường học đã được thông qua tại các Nghị quyết HĐND tỉnh. Thực hiện thí điểm giao quyền tự chủ và vận dụng cơ chế tài chính tại một số cơ sở giáo dục công lập.

- Về lĩnh vực y tế: Chủ động các giải pháp để kiểm soát dịch bệnh Covid 19, thực hiện tiêm chủng đại trà vắc xin cho cộng đồng. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh của hệ thống y tế gắn liền với đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ngành y tế theo hướng chuyên khoa. Đẩy mạnh xã hội hóa trên lĩnh vực y tế, xây dựng các bệnh viện đối tác công – tư.

- Văn hóa, thông tin, du lịch: Xây dựng các giải pháp đồng bộ để phát triển du lịch lịch sử- chiến tranh cách mạng trở thành sản phẩm du lịch đặc trưng của tỉnh, đồng thời tiến hành nghiên cứu hệ thống di tích văn hóa có tính đặc trưng riêng có của vùng đất Quảng Trị. Ban hành chính sách địa phương về giải pháp phát triển du lịch Quảng Trị 2021-2025. Xây dựng hệ thống các sản phẩm du lịch về sinh thái, văn hóa gắn với chuỗi sản phẩm về du lịch di sản khu vực trong nước và trên hành lang kinh tế Đông – Tây. Tập trung các giải pháp thực hiện mạnh mẽ công tác chuyển số, xây dựng chính quyền điện tử và phát triển đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh.

- Về lĩnh vực đào tạo, việc làm, chính sách xã hội: Thực hiện tốt công tác đào tạo nghề gắn với việc làm, nhất là liên kết đào tạo theo đơn đặt hàng, phát triển, cung cấp nguồn lao động tại chỗ để đáp ứng nguồn lao động cho các chương trình, dự án trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách ưu đãi của Nhà nước đối với các đối tượng thương binh, bệnh binh, người có công cách mạng, gia đình liệt sĩ. Xây dựng kế hoạch chủ động ứng phó và có chính sách hỗ trợ kịp thời để giải quyết khó khăn cho nhân dân trong thời điểm dịch bệnh, thiên tai. Tích cực thực hiện tốt việc xã hội hóa điện chiếu sáng, chăm sóc các phần mộ tại các Nghĩa trang Quốc gia và các Nghĩa trang trên địa bàn tỉnh.

III. Về thẩm tra Tờ trình số 111/Ttr-UBND tỉnh về “Quy định mức thu tối đa các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập, mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học từ năm 2021-2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”.

1. Về căn cứ và sự cần thiết ban hành Nghị quyết:

Căn cứ Điểm b, Điểm c, Khoản 6, Điều 99, Luật Giáo dục năm 2019 quy định: “*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định khung học phí hoặc mức học phí cụ thể, các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập theo thẩm quyền quản lý nhà nước về giáo dục trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh*”; Căn cứ thực tế trong nhiều năm qua, tại các trường học phải thực hiện việc thu thỏa thuận giữa nhà trường và phụ huynh học sinh để hỗ trợ các hoạt động giáo dục, tuy nhiên mức thu còn khác nhau, một số nơi có hiện tượng lạm thu. Vì vậy, việc ban hành quy định về mức thu các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ giáo dục đối với các cơ sở giáo dục công lập là hết sức cần thiết để tạo thuận lợi, thống nhất trong các cơ sở giáo dục về các khoản thu, đồng thời đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy và học, hiệu quả quản lý nhà nước và đảm bảo thực hiện công khai, minh bạch các mức thu trong các cơ sở giáo dục công lập.

2. Về quy trình, thủ tục và nội dung Tờ trình, dự thảo Nghị quyết:

a) Về quy trình, thủ tục:

Tờ trình về “Quy định mức thu tối đa các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập, mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học từ năm 2021-2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị” đảm bảo các quy định về các thủ tục pháp lý theo quy định của Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật 2015. Quá trình xây dựng Tờ trình, dự thảo Nghị

quyết đã lấy ý kiến các ngành, địa phương và phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, đủ điều kiện để trình HĐND tỉnh xem xét theo quy định.

b) Về tên gọi: Căn cứ thẩm quyền của HĐND tỉnh theo quy định tại khoản 6, Điều 99, Luật Giáo dục năm 2019, Ban Văn hóa - Xã hội đề nghị sửa lại tên gọi của Nghị quyết là: *“Nghị quyết về quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập, các cấp học từ năm 2021-2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.”*

c) Về nội dung:

Trên cơ sở khảo sát và thẩm tra nội dung dự thảo Tờ trình, Ban Văn hóa - Xã hội đã tham gia ý kiến về nội dung Tờ trình và đã được Sở Giáo dục - đào tạo, đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu hoàn chỉnh. Vì vậy, Ban thống nhất với 16 khoản thu, và mức thu tối đa như Tờ trình số 111/TTr-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh. Riêng đối với việc thu tiền ăn bán trú đối với các cơ sở giáo dục, Ban đề nghị chỉ đưa vào Nghị quyết mức tối đa, không quy định riêng mức thu tiền ăn phân chia theo khu vực thành phố, thị xã, thị trấn, các vùng miền còn lại. Đối với các hoạt động *“Dịch vụ trải nghiệm, giáo dục ngoài giờ lên lớp”*, Ban đề nghị bổ sung quy định rõ mỗi năm tổ chức không quá 3 hoạt động/năm học.

Về tổ chức thực hiện, đề nghị HĐND tỉnh giao cho UBND tỉnh căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội từng địa phương chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, chính quyền các cấp xây dựng cơ chế thu, chi phù hợp, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và không vượt quá các khoản thu, mức thu tối đa do HĐND tỉnh ban hành. Đồng thời, quá trình tổ chức thực hiện cần chỉ đạo để xây dựng cơ chế thu dịch vụ phù hợp với năng lực huy động, nhu cầu tại các vùng miền, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn; quan tâm hỗ trợ đối với các đối tượng hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh trình kỳ họp thứ 3, HĐND tỉnh khóa VIII. Kính trình HĐND tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:

- TVTU, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- ĐB HĐND tỉnh;
- ĐB mời kỳ 3;
- Lưu: VHXX, VT.

**TM. BAN VĂN HÓA XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**



Hồ Thị Thu Hằng